GIỮA THIÊN MỆNH VÀ TỰ QUYẾT: SỐ PHẬN NHÂN VẬT NỮ TRONG HỒNG LÂU MỘNG VÀ HÀM Ý TRONG GIÁO DỤC

Trần Ái Vân
Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt*: Hồng Lâu Mộng không chỉ khắc họa thế giới phong phú của các nhân vật nữ mà còn đặt ra vấn đề về số phận con người trong mối quan hệ giữa thiên mệnh và khả năng tự quyết. Bài viết phân tích số phận một số nhân vật nữ tiêu biểu nhằm làm rõ sự đan xen giữa những dự báo về định mệnh với lựa chọn và hành động của cá nhân trước các ràng buộc của gia đình, lễ giáo và trật tự xã hội. Trên cơ sở phân tích văn bản kết hợp với các nghiên cứu về số phận, giới và quan niệm nhân sinh trong Hồng Lâu Mộng, kết quả phân tích cho thấy các nhân vật nữ không hoàn toàn hiện diện như những chủ thể thụ động trước thiên mệnh. Trong những giới hạn của hoàn cảnh, họ thể hiện những mức độ khác nhau của nhận thức, lựa chọn, khước từ và tự định đoạt cuộc đời. Tuy nhiên, khả năng tự quyết ấy chịu sự giới hạn của các thiết chế và chuẩn mực xã hội, qua đó góp phần tạo nên bi kịch của nhân vật. Sự tương tác giữa thiên mệnh và tự quyết vì vậy gợi mở một cách tiếp cận đối với tư tưởng về con người, giá trị nhân văn và ý nghĩa giáo dục của Hồng Lâu Mộng.*

Từ khóa: *Hồng Lâu Mộng; thiên mệnh; tự quyết; số phận; nhân vật nữ.*

BETWEEN DESTINY AND SELF-DETERMINATION: THE FATE OF FEMALE CHARACTERS IN DREAM OF THE RED CHAMBER AND ITS EDUCATIONAL IMPLICATIONS

Abstract: *Dream of the Red Chamber not only portrays a rich world of female characters but also raises profound questions regarding human destiny—specifically the interplay between predestination and the capacity for self-determination. This article analyzes the fates of several key female characters to clarify how preordained destiny intersects with individual choices and actions, all while navigating the constraints imposed by family, traditional moral codes, and social order. Drawing on textual analysis combined with existing research on fate, gender, and the philosophy of life within the novel, this study reveals that these female characters are not merely passive subjects at the mercy of destiny. Within the confines of their circumstances, they demonstrate varying degrees of awareness, choice, rejection, and self-determination. Nevertheless, this capacity for self-determination remains constrained by social institutions and norms, which ultimately contribute to the characters' tragedies. The interaction between destiny and self-determination thus offers a unique perspective on the novel's conception of humanity, its humanistic values, and its educational significance.*

Keywords*: Dream of the Red Chamber*; destiny; self-determination; fate; female characters.*

Nhận bài: 11/09/2026 *Phản biện: 11/10/2026* *Duyệt đăng: 15/10/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hồng Lâu Mộng của Tào Tuyết Cần nổi bật với hệ thống nhân vật nữ đa dạng về địa vị, tính cách và số phận. Nghiên cứu các nhân vật này giúp nhận diện giá trị tư tưởng, nghệ thuật và mối quan hệ giữa lựa chọn cá nhân với giới hạn xã hội. Đinh Phan Cẩm Vân (2012) chỉ ra sự đan xen giữa thiên mệnh và nguyên nhân hiện thực; Nguyễn Thị Thanh Nga (2014) ghi nhận ý thức bảo vệ phẩm giá, tự do, hạnh phúc ở các a hoàn. Các nghiên cứu quốc tế tiếp cận mô thức số phận (Ferrara, 2009), quan hệ giữa dự báo, giấc mộng và tự sự (Chan, 2020), chuẩn mực giới và trật tự xã hội (Edwards, 1990). Kế thừa những hướng nghiên cứu này, bài viết phân tích số phận nhân vật nữ trong quan hệ giữa thiên mệnh và tự quyết, tập trung vào khoảng cách giữa khát vọng lựa chọn với khả năng hiện thực hóa. Qua đó, nghiên cứu làm rõ chiều sâu bi kịch, giá trị nhân văn và hàm ý giáo dục về phẩm giá, tự chủ, quyền lựa chọn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Thiên mệnh được hiểu là sự chi phối của trật tự tiền định, thể hiện qua giấc mộng, lời tiên báo, thơ và khúc báo trước kết cục. Tuy nhiên, tác phẩm đồng thời chứa những biểu hiện chống lại số phận (Đinh Phan Cẩm Vân, 2012), cho phép đối thoại với các nghiên cứu về mô thức số phận và phương thức tự sự (Ferrara, 2009; Chan, 2020). Tự quyết là khả năng nhận thức, lựa chọn, khước từ và hành động trước hoàn cảnh, được xem xét trong giới hạn gia đình, hôn nhân, lễ giáo, quan hệ chủ–tớ và chuẩn mực giới (Edwards, 1990; Nguyễn Thị Thanh Nga, 2014). Bài viết khảo sát Lâm Đại Ngọc, Vương Hy Phượng, Tình Văn và Uyên Ương bằng phân tích văn bản, nhân vật, kết hợp so sánh, tổng hợp và diễn giải để làm rõ tương tác giữa thiên mệnh, xã hội và lựa chọn cá nhân.

2.2. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.2.1. Thiên mệnh và sự dự báo số phận nhân vật nữ

Ở hồi thứ năm, Thái hư ảo cảnh báo trước số phận Kim Lăng thập nhị kim thoa bằng thơ mang tính ẩn dụ. Ý nghĩa dự báo dần sáng rõ qua biến cố, tạo kết cấu trong đó tương lai xuất hiện trước khi hành trình nhân vật hoàn tất (Đinh Phan Cẩm Vân, 2012). Giấc mộng, ảo ảnh vì vậy vừa biểu hiện quan niệm số phận vừa liên kết hiện tại với kết cục tương lai (Chan, 2020). Các giấc mộng của Đại Ngọc, Giả Mẫu, Bảo Ngọc và những kết cục như tình yêu dang dở của Đại Ngọc, hôn nhân bất hạnh của Nghênh Xuân, cảnh góa bụa của Tương Vân, Lý Hoàn, cái chết của Uyên Ương hay việc Tích Xuân xuất gia góp phần tạo cảm thức đời người mong manh (Đinh Phan Cẩm Vân, 2012). Tuy nhiên, thiên mệnh không phải nguyên nhân duy nhất: bi kịch còn gắn với biến động hiện thực, chuẩn mực giới và trật tự xã hội (Đinh Phan Cẩm Vân, 2012; Edwards, 1990). Do đó, cần xem xét cả điều được dự báo lẫn cách nhân vật lựa chọn trước hoàn cảnh.

2.2.2. Tự quyết của nhân vật nữ: từ nhận thức đến lựa chọn và phản kháng

Tự quyết không đồng nghĩa với thay đổi hoàn toàn kết cục mà thể hiện qua nhận thức, lựa chọn và bảo vệ giá trị cá nhân. Đại Ngọc xác lập tình yêu với Bảo Ngọc trước sự chi phối của quan niệm "vàng–ngọc", cho thấy ý chí tình cảm nhưng thiếu điều kiện hiện thực hóa (Đinh Phan Cẩm Vân, 2012). Tình Văn thể hiện cá tính mạnh, quyết đoán và ý thức phẩm giá trong thân phận a hoàn. Uyên Ương khước từ làm vợ lẽ Giả Xá, xác lập giới hạn đối với sự áp đặt. Hai trường hợp cho thấy người có địa vị thấp vẫn có cách ứng xử riêng, không hoàn toàn cam chịu (Nguyễn Thị Thanh Nga, 2014). Trong khi đó, Vương Hy Phượng có quyền lực và phạm vi hành động rộng hơn nhưng vẫn không kiểm soát được mọi điều kiện chi phối cuộc đời. Bốn nhân vật thể hiện các dạng tự quyết: lựa chọn tình cảm, bảo vệ phẩm giá, khước từ áp đặt và chủ động sử dụng quyền lực. Bi kịch nằm ở sự không tương xứng giữa ý thức tự định đoạt với khả năng thực hiện lựa chọn trong trật tự nhiều ràng buộc.

2.2.3. Giữa thiên mệnh và tự quyết: bi kịch số phận và giá trị nhân văn

Thiên mệnh và tự quyết không loại trừ nhau: dự báo tạo cảm thức giới hạn, còn lựa chọn khẳng định ý chí cá nhân. Kết cục được báo trước không xóa bỏ ý nghĩa hành động của Đại Ngọc, Tình Văn hay Uyên Ương (Chan, 2020). Đồng thời, cần phân biệt tiền định ở bình diện nghệ thuật với giới hạn thực tế do gia đình, hôn nhân, quan hệ chủ–tớ và chuẩn mực giới tạo ra (Edwards, 1990; Nguyễn Thị Thanh Nga, 2014). Đại Ngọc lựa chọn tình yêu nhưng không quyết định được hôn nhân; Uyên Ương khước từ áp đặt nhưng khó kiến tạo đời sống khác; Tình Văn bảo vệ phẩm giá nhưng thiếu điều kiện tự bảo vệ. Khoảng cách ấy làm sâu sắc bi kịch và giá trị nhân văn: nhân vật nữ được nhìn nhận như những cá thể có nhu cầu, ý chí, quyền sống và hạnh phúc, thay vì chỉ là những số phận "bạc mệnh" (Nguyễn Thị Thanh Nga, 2014).

2.3. Hàm ý giáo dục

Thứ nhất, giáo dục giá trị bản thân và tính tự chủ. Đại Ngọc, Tình Văn, Uyên Ương gợi mở nhận thức về tự trọng, phẩm giá và khả năng lựa chọn ngay trong hoàn cảnh bất lợi; đồng thời cho thấy tự quyết không đồng nghĩa thực hiện mọi mong muốn. Thứ hai, phát triển tư duy phản biện. Phân tích nguyên nhân bi kịch giúp người học xem xét đồng thời thiên mệnh, lễ giáo, bất bình đẳng giới và quan hệ gia đình, tránh tuyệt đối hóa số phận hoặc quy trách nhiệm hoàn toàn cho cá nhân. Thảo luận, tranh luận cần dựa trên văn bản và bối cảnh lịch sử–văn hóa. Thứ ba, bồi dưỡng bình đẳng giới và tôn trọng quyền lựa chọn. Những giới hạn của nhân vật nữ tạo cơ sở trao đổi về quyền sống, quyền tự định đoạt, sự khác biệt và trách nhiệm trong quan hệ xã hội. Thứ tư, kết hợp cảm thụ văn học với giáo dục nhân văn. Người học cần tìm hiểu động cơ, hoàn cảnh, giới hạn và hệ quả của lựa chọn để phát triển đồng cảm, tránh giản lược tác phẩm thành bài học đạo đức. Các hàm ý trên là định hướng vận dụng trong giảng dạy, hướng tới tư duy độc lập, ý thức tự chủ và khả năng thấu hiểu con người.

III. KẾT LUẬN

Phân tích số phận nhân vật nữ trong Hồng Lâu Mộng từ mối quan hệ giữa thiên mệnh và tự quyết cho thấy bi kịch của họ cần được lý giải từ nhiều phương diện thay vì chỉ quy về một số phận đã được định trước. Thiên mệnh, được biểu hiện qua dự báo, giấc mộng, điềm báo và kết cục nhân vật, góp phần tạo nên cảm thức tiền định trong tác phẩm; đồng thời, gia đình, hôn nhân, lễ giáo, địa

vị và các quan hệ xã hội tạo ra những giới hạn cụ thể đối với khả năng lựa chọn của cá nhân. Qua các trường hợp Lâm Đại Ngọc, Tình Văn, Uyên Ương và Vương Hy Phượng, kết quả phân tích cho thấy nhân vật nữ thể hiện những mức độ khác nhau của khả năng tự quyết, từ nhận thức về bản thân, lựa chọn tình cảm đến khước từ sự áp đặt, bảo vệ phẩm giá và chủ động hành động. Tuy nhiên, những lựa chọn ấy luôn được thực hiện trong những giới hạn nhất định. Vì vậy, bi kịch có thể được nhận diện không chỉ qua kết cục bất hạnh mà còn từ khoảng cách giữa ý thức tự định đoạt và khả năng hiện thực hóa sự tự định đoạt trong những điều kiện xã hội cụ thể. Từ chiều kích đó, Hồng Lâu Mộng gợi mở giá trị nhân văn ở sự quan tâm đến con người như một chủ thể có nhu cầu lựa chọn và bảo vệ phẩm giá. Đồng thời, tác phẩm cung cấp những gợi ý có ý nghĩa giáo dục về nhận thức bản thân, trách nhiệm đối với lựa chọn và sự tôn trọng quyền tự định đoạt của cá nhân. Sự tương tác giữa cái dường như đã được định trước và khát vọng tự quyết vì vậy góp phần tạo nên chiều sâu tư tưởng của tác phẩm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đinh Phan Cẩm Vân. (2012). Quan niệm nhân sinh trong Hồng Lâu Mộng. Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, (41), 18–25.

Nguyễn Thị Thanh Nga. (2014). Nhân vật a hoàn trong Hồng Lâu Mộng. Tạp chí Văn học Nghệ thuật, 88–91.

Chan, K. Y. (2020). Love in dreams and illusions: Fate and prognostication in Hongloumeng. Comparative Literature: East & West, 4(1), 28–44. https://doi.org/10.1080/25723618.2020.1780053

Ferrara, M. S. (2009). Patterns of fate in Dream of the Red Chamber. Interdisciplinary Literary Studies, 11(1), 12–31.

Levy, D. J. (1999). Ideal and actual in The Story of the Stone. Columbia University Press.